

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PHÚ QUỐC
TỈNH KIÊN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **80/2022/HS-ST**

Ngày: 21/7/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHÚ QUỐC - TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Trang

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Dương Tân Đầu

Ông Trần Ngọc Quân - Phó Hiệu trưởng trường trung học cơ sở Dương Đông 2.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Cẩm Duyên - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phú Quốc tham gia phiên tòa: Ông Trịnh Hải Đăng - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 64/2022/TLST-HS ngày 23 tháng 6 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 72/2022/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 6 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Huỳnh Văn R**, sinh ngày 09/7/1999 tại Phú Quốc, Kiên Giang. Nơi ĐKTT: Tổ 6, ấp BB, xã HN, thành phố PQ, tỉnh Kiên Giang; Chỗ ở: Tổ 6, ấp BB, xã HN, thành phố PQ, tỉnh Kiên Giang; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hoá: 8/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Con ông Huỳnh Văn B, sinh năm 1971 và bà Lâm Thị Mỹ H, sinh năm 1968; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị cấm đi khỏi nơi cư trú; Bị cáo có mặt.

*** Bị hại: Nguyễn Thị Mỹ T**, sinh ngày 08/10/2004. (Có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ 6, ấp BB, xã HN, thành phố PQ, tỉnh Kiên Giang.

*** Người đại diện hợp pháp cho người bị hại:** Bà **Lê Thị Bích T**, sinh năm 1977. (Có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ 6, ấp BB, xã HN, thành phố PQ, tỉnh Kiên Giang.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Ông **Hồ Duy H**, sinh năm 1993. (Có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ 4, ấp BH, xã HN, thành phố PQ, tỉnh Kiên Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 01 giờ, ngày 27/11/2021, Huỳnh Văn R đi chơi về đến trước nhà của Nguyễn Thị Mỹ T thuộc Tổ 4, ấp BB, xã HN, thành phố PQ, tỉnh Kiên Giang. Lúc này, R nhìn thấy cửa nhà Trinh chỉ khép hờ, không có khóa, R nảy sinh ý định trộm cắp tài sản bán lấy tiền tiêu xài, R đi lại gần thì thấy Trinh đang nằm ngủ tại khu vực phòng khách, gần chỗ cửa ra vào Trinh để 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo Reno 6Z, màu bạc, dung lượng 128Gb trên sàn nhà, R lấy trộm điện thoại di động của Trinh mang về nhà của R ở gần đó cất giấu. Đến khoảng 09 giờ cùng ngày, R mang điện thoại di động trộm cắp được đến tiệm cầm đồ MH tại tổ 4, ấp RH, xã HN do Hồ Duy H làm chủ bán, R nói là điện thoại di động của người nhà R nhưng bị mất mặt khẩu nên Hưng đồng ý mua với giá 2.000.000 đồng, số tiền bán điện thoại R tiêu xài cá nhân hết 300.000 đồng, còn lại 1.700.000 đồng. Đến ngày 10/02/2022, Huỳnh Văn R bị Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Phú Quốc khởi tố, cầm đi khỏi nơi cư trú để điều tra.

* Tang vật thu giữ:

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Oppo Reno 6Z, màu bạc, dung lượng 128Gb, màu bạc, Imei 1 869904053346352, Imei 869904053346345, đã qua sử dụng (Hồ Duy H giao nộp).

- Số tiền Việt Nam 1.700.000 đồng (do bị cáo Huỳnh Văn R giao nộp).

* Tại bản Kết luận định giá số 85, ngày 29/12/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Phú Quốc: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo Reno 6Z, dung lượng 128Gb, màu bạc, đã qua sử dụng có giá trị vào tháng 11/2021 là 4.500.000 đồng.

Bản cáo trạng số 75/CT-VKSPQ ngày 16/6/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang truy tố bị cáo Huỳnh Văn R về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo Huỳnh Văn R đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” và đề nghị HĐXX áp dụng: Khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51 và Điều 36 Bộ luật Hình sự. Đề nghị mức hình phạt cho bị cáo 09 tháng cải tạo không giam giữ, không khấu trừ thu nhập của bị cáo và không phạt bổ sung bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Do bị hại đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu bồi thường đề nghị không xem xét.

Tại phiên tòa: Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra cũng như nội dung bản cáo trạng mà vị đại diện Viện kiểm sát đã công bố tại phiên tòa.

Bị hại chị Nguyễn Thị Mỹ T, đại diện hợp pháp của chị T (Bà Lê Thị Bích T) đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường gì thêm và có đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Hồ Duy H cũng không có yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm.

Lời nói sau cùng của bị cáo trước khi HĐXX vào nghị án: Bị cáo ăn năn hối cải mong HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng:

Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, Điều tra viên, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Phú Quốc, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phú Quốc đã tuân thủ nghiêm các quyền và nghĩa vụ của mình, thực hiện các hành vi, quyết định tố tụng đúng trình tự, thủ tục và thẩm quyền theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Người tiến hành tố tụng và người tham gia tố tụng không có khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đánh giá chứng cứ:

a) Quá trình điều tra bị cáo thừa nhận khoảng 01 giờ, ngày 27/11/2021 đã trộm cắp 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo Reno 6Z, màu bạc, dung lượng 128Gb của Nguyễn Thị Mỹ T tại nhà của Trinh thuộc Tổ 4, ấp BB, xã HN, thành phố PQ, tỉnh Kiên Giang

b) Tang vật thu giữ gồm 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo đã qua sử dụng và tiền Việt Nam 1.700.000 đồng.

c) Theo kết luận định giá của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự thành phố Phú Quốc thì điện thoại di động bị cáo trộm cắp của bị hại có giá trị 4.500.000 đồng.

d) Qua lời khai của người bị hại và lời khai của ông Hồ Duy H xác định bị cáo đã trộm của chị T01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo đã qua sử dụng.

Từ các chứng cứ nêu trên Hội đồng xét xử nhận định lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, lời khai của ông H, kết luận định giá, vật chứng vụ án cùng các chứng cứ khác nên có đủ căn cứ để kết luận bị cáo đã trực tiếp xâm

phạm đến tài sản của bị hại bằng hình thức lén lút lấy trộm điện thoại di động của chị Tnhằm mục đích bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phú Quốc đã truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội, mới phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Người bị hại có đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS được HĐXX xem xét áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[4] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo:

Bản thân bị cáo là thanh niên có đầy đủ sức khỏe nhưng do lười lao động lại không có nghề nghiệp nên đã bất chấp pháp luật, lợi dụng sự mất cảnh giác của chủ sở hữu trộm cắp tài sản của họ để thỏa mãn nhu cầu tiêu xài cá nhân. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến tài sản của người khác một cách trái pháp luật, gây tâm lý hoang mang, lo lắng trong nhân dân, gây mất an ninh, trật tự tại địa phương. Nhưng xét bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự lại có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo và nếu không bắt bị cáo đi chấp hành hình phạt tù thì cũng không gây nguy hại cho xã hội nên Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát, xử bị cáo mức án cải tạo không giam giữ để thể sự khoan hồng của pháp luật. Do bị cáo không có thu nhập ổn định nên không khấu trừ thu nhập của bị cáo theo quy định tại khoản 3 Điều 36 BLHS.

[5] Quan điểm truy tố của Viện kiểm sát:

Tội danh, điều luật áp dụng và mức hình phạt mà vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo là có căn cứ nên HĐXX chấp nhận.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

Người bị hại Nguyễn Thị Mỹ T và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Hồ Duy H cho rằng đã nhận lại tài sản, nay không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên miễn xét.

[7] Về các vấn đề khác:

Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Đối với ông Hồ Duy H khi mua điện thoại không biết đây là tài sản do bị cáo trộm cắp mà có nên không xử lý.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về trách nhiệm hình sự: Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 36 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo **Huỳnh Văn R** phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

2. Xử phạt: Bị cáo **Huỳnh Văn R 09 (chín) tháng cải tạo không giam giữ**. Thời hạn cải tạo không giam giữ đối với bị cáo được tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Hàm Ninh, thành phố Phú Quốc giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo.

Không khấu trừ thu nhập đối với bị cáo.

3. Về trách dân sự: Do bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã nhận lại tài sản nay không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không xem xét.

4. Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo:

Báo cho bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Người vắng mặt tại phiên tòa có quyền làm đơn kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc kể từ ngày bản sao bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Kiên Giang;
- Viện kiểm sát tỉnh Kiên Giang;
- VKSND Tp. Phú Quốc;
- CQTHAHS Tp. Phú Quốc;
- THA Tp. Phú Quốc;
- CQCSĐT-CA Tp. Phú Quốc;
- Bị cáo;
- Bị hại, ĐD hợp pháp bị hại;
- Người LQ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Kim Trang

nhưng về nhân thân: Ngày 02/6/2016 bị Công an huyện Tri Tôn, tỉnh An Giang xử phạt hành chính số tiền 1.500.000.000 đồng về hành vi Trộm cắp tài sản, đã chấp hành xong;